

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /UBND-NC
V/v triển khai thực hiện một số văn bản
QPPL về công tác tổ chức thi hành văn
bản QPPL; kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa
và xử lý văn bản QPPL; pháp chế

Hưng Yên, ngày tháng năm 2025

Kính gửi:

- Sở, ban, ngành tỉnh;
- Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật (Nghị định số 79/2025/NĐ-CP); số 80/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 về tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật (Nghị định số 80/2025/NĐ-CP);

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tư pháp: số 02/2025/TT-BTP ngày 31/3/2025 hướng dẫn vị trí việc làm về công tác pháp chế trong cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập (Thông tư số 02/2025/TT-BTP); Thông tư số 03/2025/TT-BTP ngày 31/3/2025 quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch pháp chế viên (Thông tư số 03/2025/TT-BTP);

Căn cứ Công văn số 2322/BTP-KTVB&QLXLVPHC ngày 26/4/2025 của Bộ Tư pháp về việc triển khai thực hiện một số văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) về công tác tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL); kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản QPPL; pháp chế; Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là cơ quan, đơn vị) triển khai thực hiện tốt các nội dung sau:

1. Tổ chức phổ biến, quán triệt sâu rộng các quy định về tổ chức thi hành văn bản QPPL, đặc biệt là về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa, xử lý văn bản QPPL và công tác pháp chế theo quy định tại Nghị định số 79/2025/NĐ-CP, Nghị định số 80/2025/NĐ-CP, Thông tư số 02/2025/TT-BTP và Thông tư số 03/2025/TT-BTP.

2. Chỉ đạo tổ chức rà soát các văn bản hiện hành thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực phụ trách để tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản, tạo cơ sở pháp lý đầy đủ cho việc thực hiện công tác tổ chức thi hành văn bản QPPL, đặc biệt là công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa, xử lý văn bản QPPL và công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh.

3. Chủ động tổ chức hoặc cử công chức, viên chức tham gia đầy đủ các hội nghị tập huấn về tổ chức thi hành văn bản QPPL, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa, xử lý văn bản QPPL, công tác pháp chế do Bộ Tư pháp tổ chức.

4. Đối với công tác tổ chức thi hành văn bản QPPL

a) Theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 80/2025/NĐ-CP, đối với văn bản QPPL luật không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành

văn bản QPPL năm 2025, cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ chủ động tham mưu cấp có thẩm quyền quyết định việc xây dựng, ban hành kế hoạch triển khai thi hành văn bản QPPL *(nếu thấy cần thiết)* để đảm bảo tính linh hoạt, kịp thời. Đồng thời tham mưu thực hiện hướng dẫn áp dụng văn bản QPPL, đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL và Điều 5 Nghị định số 80/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

b) Căn cứ Điều 17 Nghị định số 80/2025/NĐ-CP, các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành và Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025 đã được ban hành theo quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật *(được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ)* và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành có liên quan.

5. Đối với công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá và xử lý văn bản QPPL

a) Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chủ trì soạn thảo, trình UBND tỉnh ban hành văn bản QPPL có trách nhiệm tự kiểm tra văn bản sau khi được ban hành và tự kiểm tra văn bản quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 4 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách khi nhận được kiến nghị, phản ánh của cơ quan, tổ chức, cá nhân về văn bản hoặc theo yêu cầu, chỉ đạo của cơ quan, người có thẩm quyền.

- Thủ trưởng cơ quan, đơn vị phân công tổ chức trực thuộc cơ quan, đơn vị mình giúp Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện tự kiểm tra văn bản.

- Thực hiện nghiêm túc quy định về thời hạn, trình tự, thủ tục, hồ sơ, báo cáo kết quả tự kiểm tra văn bản QPPL theo quy định tại mục 2 Chương II của Nghị định số 79/2025/NĐ-CP. Đồng thời báo cáo kết quả tự kiểm tra văn bản QPPL về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

- Trường hợp văn bản QPPL đã được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chủ trì soạn thảo tự kiểm tra nhưng UBND tỉnh vẫn nhận được kiến nghị, phản ánh thì Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chủ trì soạn thảo có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp để thực hiện tự kiểm tra văn bản QPPL.

b) UBND cấp huyện phân công cơ quan, người có trách nhiệm giúp UBND tự kiểm tra văn bản QPPL do mình ban hành.

c) Sở Tư pháp là đầu mối giúp UBND tỉnh, Phòng Tư pháp là đầu mối giúp UBND cấp huyện tổng hợp, theo dõi, đôn đốc việc tự kiểm tra văn bản QPPL.

Sở Tư pháp có trách nhiệm phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản QPPL thực hiện tự kiểm tra văn bản đối với văn bản đã được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chủ trì soạn thảo tự kiểm tra nhưng UBND tỉnh vẫn nhận được kiến nghị, phản ánh.

6. Đối với công tác pháp chế

a) Sở Nội vụ căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang *(được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 76/2009/NĐ-CP ngày*

15/9/2009, Nghị định số 14/2012/NĐ-CP ngày 07/3/2012, Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19/02/2013, Nghị định số 117/2016/NĐ-CP ngày 21/7/2016) hướng dẫn các cơ quan, đơn vị có liên quan áp dụng Bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức trong cơ quan Nhà nước giữ ngạch pháp chế, cụ thể:

- Ngạch pháp chế viên áp dụng bảng lương công chức loại A1;
- Ngạch pháp chế viên chính áp dụng bảng lương công chức loại A2, nhóm A2.1;
- Ngạch pháp chế viên cao cấp áp dụng bảng lương công chức loại A3, nhóm A3.1.

b) Đối với việc chuyển ngạch sang các ngạch pháp chế viên: Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan khẩn trương rà soát, thực hiện thủ tục xét chuyển ngạch cho công chức thực hiện công tác pháp chế ở các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh theo Thông tư 03/2025/TT-BTP (có hiệu lực thi hành 15/5/2025) sang ngạch pháp chế viên tương ứng theo quy định của pháp luật về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức. Đồng thời lưu ý: tính đến ngày 01/7/2025, công chức thực hiện công tác pháp chế đang được xét chuyển ngạch sang các ngạch pháp chế viên tương ứng thì chỉ áp dụng tiêu chuẩn quy định tại khoản 4 Điều 4 của Nghị định số 56/2024/NĐ-CP. Sau thời hạn ngày 01/7/2025, người được bổ nhiệm vào các ngạch pháp chế viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Thông tư số 03/2025/TT-BTP.

c) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Thông tư số 02/2025/TT-BTP, Thông tư số 03/2025/TT-BTP trên địa bàn tỉnh; Báo cáo đánh giá, thống kê kết quả thực hiện việc chuyển ngạch pháp chế viên trên địa bàn tỉnh gửi Bộ Tư pháp và UBND tỉnh trước 20/6/2025 để Bộ Tư pháp tổng hợp, hướng dẫn kịp thời.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- TT HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CVNC^{Hào}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Nguyễn Lê Huy